

SAO KÊ TÀI KHOẢN TỪ NGÀY 13/1 ĐẾN NGÀY 19/1

Ngày giao dịch	Số tham chiếu	Số tiền ghi có	Mô tả
1/19/2025	5147 - 69183	11,100.00	MBVCB.8290538851.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.Nguoi kho khan
1/19/2025	5147 - 68917	300,000.00	MBVCB.8288670889.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.
1/19/2025	5078 - 58741	100,000.00	MBVCB.8283641441..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
1/19/2025	5147 - 67481	24,205.00	MBVCB.8281677693.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.ung ho nguoi vo gia cu
1/18/2025	5078 - 87496	100,000.00	MBVCB.8281311704..CT tu 0461000575353 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
1/18/2025	5209 - 27779	20,000.00	157849.180125.153408.NGUYEN TIEN MANH ung ho
1/18/2025	5078 - 82949	100,000.00	MBVCB.8275331368..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
1/18/2025	5147 - 65657	20,732.00	MBVCB.8271892778.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.
1/18/2025	5390 - 21136	2,000,000.00	0200970488011807412820256mWG759844.21136.074112.CAO THI QUYEN CHUYEN TIEN TAP THE 7A6 .TRUONG THCS CHU VAN AN CAM PHA QUANG NINH GUI UH MUA SACH VO DUNG CU HOC TAP CHO CAO THI QUYEN CHUYEN TIEN TAP THE 7A6 .TRUONG THCS CHU VAN AN CAM PHA QUANG NINH GUI UH MU

1/17/2025	5078 - 13543	35,000.00	MBVCB.8267343661..CT tu 1037062692 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
1/17/2025	5078 - 84188	200,000.00	MBVCB.8263793519.Ung ho TTCE.CT tu 1021216975 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
1/17/2025	5078 - 65092	100,000.00	MBVCB.8260526217..CT tu 0471000333613 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
1/17/2025	5387 - 59938	200,000.00	020097041501170733342025hL9W723200.59938.073334.NGUYEN THI HOAI ung ho quy tu thien
1/16/2025	5078 - 93514	1,000,000.00	MBVCB.8249596789.Ung ho CEDT.CT tu 1053422253 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
1/16/2025	5078 - 59935	1,000.00	MBVCB.8248774047.moi nguoi.CT tu 1029705226 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
1/16/2025	5078 - 41174	50,000.00	MBVCB.8248232767.Q.CT tu 1017408937 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
1/15/2025	5147 - 59241	22,692.00	MBVCB.8241044900.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.Can giup do
1/15/2025	5078 - 14166	100,000.00	MBVCB.8238733098..CT tu 0021000462777 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
1/15/2025	5078 - 90961	300,000.00	MBVCB.8238079035..CT tu 0351001075433 toi 1235667979 Quy Tam long Viet

1/15/2025	5078 - 77196	100,000.00	MBVCB.8237686937..CT tu 0301000428874 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
1/14/2025	5078 - 34160	100,000.00	MBVCB.8233448177.Ung ho quy tam long Viet.CT tu 1029907941 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
1/14/2025	5161 - 13807	200,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.76596495156.20250114.76596495156-0706605739_Ung ho nguoi dan vn
1/14/2025	5078 - 25827	44,444.00	MBVCB.8230265047..CT tu 9983911791 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
1/14/2025	5147 - 56285	28,000.00	MBVCB.8229032156.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.null
1/13/2025	5078 - 63246	99,999.00	MBVCB.8214199939..CT tu 0351000982293 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
1/13/2025	5078 - 02685	10,000.00	MBVCB.8212448061..CT tu 0301000343696 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
1/13/2025	5078 - 86604	50,000.00	MBVCB.8211940045..CT tu 0351000965405 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
1/13/2025	5078 - 66312	500,000.00	MBVCB.8211285626..CT tu 0071001249028 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
Tổng số		5,817,172.00	